TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2018/QĐST-HNGĐ	*Kinh Môn, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976
Nơi đăng ký HKTT: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.
Địa chỉ hiện ở: thôn X, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.
Bị đơn: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1974
Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng có 04 con chung là Dương Thị Th, sinh ngày 09/9/1998, Dương Thị V, sinh ngày 28/7/2002, Dương Thị A, sinh ngày 03/7/2005 và Dương Văn

M, sinh ngày 15/7/2009. Hiện cháu Dương Thị Th đã chết năm 2017. Hai bên thống nhất chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Thị V và Dương Thị A, anh Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Văn M. Hai bên hàng tháng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp vào khối tài sản chung của hai bên gia đình (bên vợ, bên chồng): Chị H, anh quyết không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001489 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn; Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn hoàn trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền là 150.000 đồng.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã T, huyện K
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Tuyết